TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 233/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 01 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 186/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957

2. Ông Đặng Hữu G, sinh năm 1960

Cùng địa chỉ cư trú: Số A đường Nguyễn Thị B, Khu phố C, phường E, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Đặng Hữu G và bà Nguyễn Thị H tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2003 và có đăng ký kết hôn trễ hạn (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 01/2003 đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 25/3/2003).

Vợ chồng chung sống đến năm 2010 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng là do khi mới cưới vợ chồng còn trẻ, kinh tế khó khăn nên hay gây gổ, cãi vã làm tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được vì vậy tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, thiếu sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Từ năm 2010 cho đến nay ông G sống với con gái lớn còn bà H sống với con gái nhỏ, tuy cùng trên địa bàn Quận 7 nhưng ở riêng nhà từ đó cho đến nay cả hai không thực hiện quyền và nghĩa vụ vợ chồng, mỗi người có cuộc sống riêng, không quan tâm chăm sóc nhau, độc lập về kinh tế.

Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của ông Đặng Hữu G và bà Nguyễn Thị H là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Đặng Hữu G và bà Nguyễn Thị H có 02 (Hai) con chung là Nguyễn Thụy Huyền T, sinh năm 1981 và Nguyễn Thị Thùy P, sinh năm 1983 – Cả hai đã trưởng thành nên Tòa án ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Đặng Hữu G và bà Nguyễn Thị H xác nhận tài sản chung không có, nên Tòa án ghi nhận.

[4] Về nợ chung: Ông Đặng Hữu G và bà Nguyễn Thị H xác định không có nợ chung, nên Tòa án ghi nhận.

[5] Về lệ phí: Ông Đặng Hữu G và bà Nguyễn Thị H là người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Hữu G và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 01/2003 đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 25/3/2003).

1.2. Về con chung: Ông Đặng Hữu G và bà Nguyễn Thị H có 02 (Hai) con chung là Nguyễn Thụy Huyền T, sinh năm 1981 và Nguyễn Thị Thùy P, sinh năm 1983 – Cả hai đã trưởng thành.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đặng Hữu G và bà Nguyễn Thị H xác nhận tài sản chung và nợ chung không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Đặng Hữu G và bà Nguyễn Thị H được miễn tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Tp.HCM
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án (Thơm);

Mai Trần Cảnh